

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HSST
Ngày: 19/9/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Đông; Ông Vàng Hu Chờ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 và ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1985, tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1957 và con bà: Hoàng Thị D, sinh năm 1955; Bị cáo có chồng: Lục Văn C, sinh năm 1977 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2023 đến ngày 08/4/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Lò Văn Đ, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2. Mào Thị B, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản H, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

3. Tao Thị Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8 năm 2022, sau khi mượn được căn nhà của Phạm Thị Th (*chị gái ruột của T*) ở bản Thăm Pa, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Phạm Thị T bắt đầu mở quán kinh doanh dịch vụ Karaoke và bán Cafe.

Ngày 15/02/2023, T nhận Mào Thị B, sinh năm 1986; Tao Thị Đ, sinh năm 1991; Tao Thị Thu, sinh năm 1986 và Vàng Thị L, sinh năm 1989 cùng trú tại xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu vào làm việc tại quán với công việc bán nước và phục vụ việc hát Karaoke. Quá trình làm việc, T bố trí cho B, Định, Thu và L ăn, ở tại quán.

Sau khi đến làm việc được vài ngày, B và Đ nói với T là ngoài công việc đang làm, B và Đ còn có thể bán dâm nếu có người muốn mua dâm. T, Đ và B đã B bạc, thống nhất mỗi lần Đ hoặc B bán dâm, T sẽ thu của người mua dâm số tiền 400.000 đồng, trong đó: T sẽ giữ lại 200.000 đồng để chi tiêu ăn uống và sinh hoạt, còn lại 200.000 đồng T sẽ cộng lại và trả cho người bán dâm vào cuối tháng. Việc mua bán dâm sẽ được thực hiện tại phòng ngủ của B và Đ ở trong quán.

Tối ngày 23/02/2023, có hai người đàn ông lạ mặt đến quán hát Karaoke và gọi Tao Thị Đ vào phòng hát để rót bia. Trong khi hát Karaoke, hai người này nói với Đ là muốn mua dâm với Đ nên Đ đã báo cho T và được T đồng ý. Sau đó, hai người đàn ông này lần lượt xuống phòng ngủ của Đ để mua dâm với Đ. Sau khi mua bán dâm xong, T thu của hai người này số tiền 900.000 đồng, trong đó: 800.000 đồng là tiền bán dâm của Đ, còn 100.000 đồng là tiền phục vụ rót bia của Đ trong phòng hát. Việc bán dâm của Đ được T ghi vào một trang của quyển hoá đơn thanh toán với nội dung “*1 vé = 450.000đ*”.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 01/3/2023, Lò Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại khu phố 3, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè đến quán của T để uống Cafe. Khoảng 10 phút sau, Đ hỏi T ở quán của T có người bán dâm không thì được T cho biết là có và giá một lần mua dâm là 400.000 đồng. Sau đó, Đ đưa cho T số tiền 500.000 đồng, trong đó: 400.000 đồng là tiền mua dâm, 75.000 đồng là tiền

Cafe. Số tiền thừa 25.000 đồng còn lại, T nói với Đ sau khi mua dâm xong sẽ trả lại cho Đ. Sau khi nhận tiền, T đi xuống phòng ngủ của B và bảo khi nào có người gõ cửa thì mở cửa rồi đi lên chỉ phòng cho Đ. Đ đi xuống gõ cửa và đi vào phòng để mua bán dâm với B. Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ và B đang mua bán dâm thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 01 vỏ hộp bao cao su, 01 vỏ bao cao su, 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị T, Cơ quan điều tra còn thu giữ nhiều hộp, bao cao su và 01 quyển hoá đơn ghi chép về các lần mua bán dâm của Đ và B.

Tại bản kết luận giám định số 278 ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 500.000 đồng tiền Việt Nam có số Seri CY 18403066 gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 82/CT- VKS-MT ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Chứa mại dâm”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị T 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 08 vỏ hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 17 hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 12 bao cao su nhãn hiệu Vip còn nguyên vẹn; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip đã bị xé; 01 hộp catton đựng hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; và 01 quyển hoá đơn bán hàng, bìa màu hồng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng; Trả lại cho bị cáo 75.000 đồng và trả lại cho Lò Văn Đ 25.000 đồng (trong tổng số 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000 đồng thu giữ của bị cáo).

Truy thu số tiền 800.000 đồng đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát và không bổ sung gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Trong các ngày 23/02/2023 và ngày 01/3/2023, Phạm Thị T đã sử dụng địa điểm là quán Cafe Karaoke thuộc bản Thăm Pa, xã Pa Ủ, huyện Mường Tè do mình quản lý để thực hiện ba lần hành vi chứa mại dâm, cụ thể:

Lần thứ nhất và lần thứ hai: Vào buổi tối ngày 23/02/2023, Phạm Thị T bố trí cho Tao Thị Đ lần lượt bán dâm cho hai người đàn ông lạ mặt để lấy số tiền mỗi lần là 400.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 01/3/2023, Phạm Thị T bố trí cho Mào Thị B và Lò Văn Đ mua bán dâm với nhau để lấy số tiền 400.000 đồng.

Do đó hành vi của bị cáo Phạm Thị T đã phạm vào tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại Điều 327 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Phạm Thị T đã chứa mại dâm 03 lần, gồm: Lần thứ nhất và lần thứ hai: Vào buổi tối ngày 23/02/2023, Phạm Thị T bố trí cho Tao Thị Đ lần lượt bán dâm cho hai người đàn ông lạ mặt để lấy số tiền mỗi lần là 400.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 01/3/2023, Phạm Thị T bố trí cho Mào Thị B và Lò Văn Đ mua bán dâm với nhau để lấy số tiền 400.000 đồng. Như vậy, hành

vi của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”. Do đó, bị cáo bị xét xử về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thị T là rất nghiêm trọng, rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh và thuần phong mỹ tục, nên cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có tài sản, thu nhập và không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 11/8/2023 gồm: 08 vỏ hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 17 hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 12 bao cao su nhãn hiệu Vip còn nguyên vẹn; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip đã bị xé; 01 hộp catton đựng hộp bao cao su nhãn hiệu Vip và 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000 đồng. Đối với 08 vỏ hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 17 hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 12 bao cao su nhãn hiệu Vip còn nguyên vẹn; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip đã bị xé; 01 hộp catton đựng hộp bao cao su nhãn hiệu Vip đều không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng; Trả lại cho bị cáo số tiền 75.000

đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho Lò Văn Đ số tiền 25.000 đồng. (Trong tổng số 01 tờ tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm Thị T).

Truy thu số tiền 800.000 đồng của Phạm Thị T mà bị cáo đã thu của 02 người đàn ông đã mua bán dâm với Tao Thị Đ và tối ngày 23/02/2023.

[6] Đối với đề nghị hoãn phiên tòa của bị cáo để thu thập tài liệu chứng cứ liên quan đến việc Nông Văn Doanh chỉ đạo bị cáo "Chứa mại dâm": Hội đồng xét xử đã tạm ngừng phiên tòa vào ngày 07/9/2023 và ra Quyết định hoãn phiên tòa ngày 11/9/2023 để bị cáo thu thập tài liệu chứng cứ. Tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo và bị cáo có giao nộp cho Hội đồng xét xử 01 biên lai thể hiện lịch sử chuyển tiền và 01 tin nhắn thể hiện việc giao cho bị cáo trông quán chứ không có sự chỉ đạo từ Nông Văn Doanh để bị cáo chứa mại dâm. Do đó không đủ căn cứ trả hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung đối với Nông Văn Doanh về hành vi Chứa mại dâm cùng với bị cáo. Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

[7] Án phí: Căn cứ vào Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 01 (một) tháng 08 (tám) ngày tạm giữ, tạm giam. Từ ngày 02/3/2023 đến ngày 08/4/2023. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 08 vỏ hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 17 hộp bao cao su nhãn hiệu Vip; 12 bao cao su nhãn hiệu Vip còn nguyên vẹn; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip đã bị xé; 01 hộp catton đựng hộp bao cao su nhãn hiệu Vip.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng; Trả lại cho bị cáo 75.000 đồng và trả lại cho Lò Văn Đ 25.000 đồng. (Trong tổng số 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 500.000 đồng thu giữ của bị cáo).

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 11/8/2023).

Truy thu số tiền 800.000 đồng đối với bị cáo.

3. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HSYA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình